

Số: 251/2020/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 17 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 319/2020/ TLST - HNGĐ ngày 06/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Phạm Quang M, sinh năm 1958

2/ Chị Cao Thị Thu T, sinh năm 1992

Cùng ĐKKHKT và cư trú tại: phố H, tổ A phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Quang M và chị Cao Thị Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội ngày 23/4/2014, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh M và chị T phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Quang M và chị Cao Thị Thu T.

[2] Về con chung: Anh Phạm Quang M và chị Cao Thị Thu T có 01 con chung là Phạm Tuấn Minh K (nam) sinh ngày 10/10/2014. Ly hôn, hai bên thỏa thuận chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Tuấn Minh K. Anh M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Phạm Quang M và chị Cao Thị Thu T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Phạm Quang M và chị Cao Thị Thu T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Anh Phạm Quang M tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 09/7/2020 là ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Quang M và chị Cao Thị Thu T.

- Về con chung: Giao con chung Phạm Tuấn Minh K (nam) sinh ngày 10/10/2014 cho chị Cao Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Quang M cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng kể từ tháng 7/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Quang M và chị Cao Thị Thu T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh Phạm Quang M và chị Cao Thị Thu T xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Quang M chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận anh M đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng

lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0003644 ngày 17/6/2020) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS quận C;
- UBND phường N, quận C,
Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hiền